ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1714 /QĐ-UBND	*Cà Mau, ngày 03 tháng 11 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Công Thương áp dụng chung tại UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 8873/QĐ-BCT ngày 24/8/2015 của Bộ Công Thương ban hành Danh mục thủ tục hành chính đã chuẩn hóa về nội dung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 73/TTr-SCT ngày 30 tháng 10 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 03 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực công thương áp dụng chung tại UBND cấp xã tỉnh Cà Mau *(có danh mục kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ thủ tục hành chính lĩnh vực công thương tại Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau *(có danh mục kèm theo)*.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Cục CT phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh Cà Mau;
- Trung tâm Công báo - Tin học Cà Mau;
- NC (N);
- Lưu: VT, Ktr11/11.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hồng Quân

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG CHUNG TẠI UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1714/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
1	Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại	- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu. - Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại	- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu. - Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.
3	Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.	- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu. - Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Danh mục thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ

STT	SỐ HỒ SƠ TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	TÊN VĂN BẢN QPPL QUY ĐỊNH VIỆC BÃI BỎ, HỦY BỎ TTHC
1	TT-CMU-219038-TT	Xác nhận đơn cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Gas (khí đốt hóa lỏng)	- Nghị định 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; - Nghị định số 118/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng.
2	TT-CMU-219040-TT	Sửa đổi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Gas (khí đốt hóa lỏng)	- Nghị định 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; - Nghị định số 118/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng.
3	TT-CMU-219041-TT	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Gas (khí đốt hóa lỏng)	- Nghị định 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; - Nghị định số 118/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

PHẦN II
NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG CHUNG TẠI UBND CẤP XÃ TỈNH CÀ MAU

1. Thủ tục: Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại

1.1. Trình tự thực hiện:

- Tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại tại UBND cấp xã vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 00.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã xem xét và cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã phải có văn bản yêu cầu bổ sung cụ thể.

1.2. Cách thức thực hiện: Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại UBND cấp xã

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

1.3.1. Thành phần hồ sơ:

- Giấy đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (theo mẫu tại phụ lục 16 Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014);

- Bản sao Hợp đồng mua bán giữa tổ chức, cá nhân đề nghị đăng ký sản xuất rượu thủ công và doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại rượu.

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 02 bộ. Trong đó: 01 bộ gửi Ủy ban nhân dân xã, phường nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân đăng ký sản xuất sản xuất rượu thủ công.

1.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.*(Phụ lục 19 kèm Thông tư 60/2014/TT-BCT).*

1.8. Lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đăng ký theo mẫu tại phụ lục 16 kèm Thông tư 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục 16

(Kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐĂNG KÝ SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã (phường).... [1]

thuộc Quận (Huyện)... Tỉnh (Thành phố)...

.....[2]

Điện thoại (nếu có):

Địa điểm sản xuất.....

Hợp đồng mua bán với cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại số... ngày... tháng... năm...

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường) .....[1] xem xét cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công các loại:.....[3]

Quy mô sản xuất.....[4]

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ và Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP. Nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

Chủ thể sản xuất

(Ký tên)

Chú thích:

[1]: Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

[2]: Tên tổ chức, cá nhân đăng ký.

[3]: Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

[4]: Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục 19

(Kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

UBND TỈNH(THÀNH PHỐ) **UBND QUẬN(HUYỆN)** **UBND XÃ, PHƯỜNG..**[8] Số: GP-.....[7]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *.... ngày ..... tháng..... năm .....*

GIẤY XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO CƠ SỞ CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG....[1]

Căn cứ .....[2];

Căn cứ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Căn cứ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Xét đề nghị tại Giấy đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại ngày.....tháng....năm..... của.....[3],

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại

Cho phép.....[3]

Điện thoại.....;

Địa điểm sản xuất: .....

Được phép sản xuất rượu thủ công các loại để bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại: .....[4]

Quy mô sản xuất.....[5]

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

.....[3] phải thực hiện đúng các quy định của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ, Thông tư số 60/2014/TT-BCT

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có giá trị đến ngày…. tháng … năm…../.

(Chức danh, Họ và tên người ký, chữ ký và có đóng dấu)

Nơi nhận:
-……(3);
-……(6);
- Lưu: VT,…. (8).

Chú thích:

(1): Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

(2): Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp phép.

(3): Tên tổ chức, cá nhân được cấp giấy xác nhận.

(4): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

(5): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

(6) :Tên các tổ chức liên quan.

(7): Ký hiệu viết tắt của xã, phường.

(8): Bộ phận cấp Giấy xác nhận (nếu có).

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại

2.1. Trình tự thực hiện:

- Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị đăng ký tại UBND cấp xã vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 00.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã phải có văn bản yêu cầu bổ sung cụ thể.

2.2. Cách thức thực hiện: Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại UBND cấp xã

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

2.3.1. Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung (theo mẫu tại Phụ lục số 17 Thông tư số 60/2014/TT-BCT);

- Bản sao Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

2.3.2. Số lượng hồ sơ: 02 bộ. Trong đó: 01 bộ gửi UBND cấp xã, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân đăng ký sản xuất.

2.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

2.6. Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại(sửa đổi, bổ sung).*(Phụ lục 21 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT)*

2.8. Lệ phí: Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đăng ký sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (theo

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

mẫu tại Phụ lục 17 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014).

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục 17

(Kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY XÁC NHẬN SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã (phường).... [1]

thuộc Quận (Huyện)... Tỉnh (Thành phố)...

.....[2]

Điện thoại (nếu có):

Địa điểm sản xuất.....

Hợp đồng mua bán với cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại số... ngày... tháng... năm...

Đã được cấp lại (hoặc sửa đổi, bổ sung) Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất rượu số.....ngày..... tháng.....năm.....do.... .....[1] cấp (nếu có).

Đơn vị sản xuất đề nghị .....[1] xem xét cấp cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất rượu, với lý do cụ thể như sau .....[5]

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường) .....[1] xem xét cấp sửa đổi bổ sung Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công các loại:.....[3]

Quy mô sản xuất.....[4]

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ và Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP. Nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

Chủ thể sản xuất
(ký tên)

Chú thích:

[1]: Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

[2]: Tên tổ chức, cá nhân đăng ký.

[3]: Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

[4]: Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

[5]: Lý do sửa đổi bổ sung.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục 21

(Kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

UBND TỈNH(THÀNH PHỐ) **UBND QUẬN(HUYỆN)** **UBND XÃ, PHƯỜNG..**[8] Số: GP-……[7]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *…. ngày ….. tháng….. năm …..*

GIẤY XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO CƠ SỞ CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI

(Cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ…)

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG… (1)

Căn cứ ……[2];

Căn cứ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Căn cứ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Xét đề nghị tại đơn xin cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho các cơ sở có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại ngày…..tháng….năm..... của ……[3],

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại

Cho phép……[3]

Điện thoại……;

Địa điểm sản xuất: ……

Được phép sản xuất rượu thủ công các loại nhằm mục đích để bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại: ……[4]

Quy mô sản xuất……[5]

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

……[3] phải thực hiện đúng các quy định của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ, Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép

Giấy phép này có giá trị đến ngày…. tháng … năm…../.

(Chức danh, Họ và tên người ký

Chữ ký và có đóng dấu)

Nơi nhận:

- ……[3];
- ……[6];
- Lưu: VT,…..[8].

Chú thích:

(1): Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

(2): Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp phép.

(3): Tên tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép.

(4): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

(5): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

(6) :Tên các tổ chức liên quan.

(7): Ký hiệu viết tắt của xã, phường.

(8): Bộ phận cấp Giấy xác nhận (nếu có)

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

3. Thủ tục: Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

3.1. Trình tự thực hiện: Gồm 02 bước:

Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ.

- Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị tại UBND cấp xã vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 00.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã phải có văn bản yêu cầu bổ sung cụ thể.

3.2. Cách thức thực hiện: Gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại UBND cấp xã

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

3.3.1. Thành phần hồ sơ bao gồm:

***- Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực*:**

Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

***- Trường hợp Giấy xác nhận bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy* :**

Tổ chức, cá nhân lập 02 bộ hồ sơ, 01 bộ gửi UBND cấp Xã, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân đăng ký sản xuất. Hồ sơ đề nghị cấp lại bao gồm:

+ Giấy đăng ký cấp lại (Phụ lục 18 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014).

+ Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

3.3.2. Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

3.6. Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Cấp lại lần thứ...). *(Phụ lục 20 kèm Thông tư 60/2014/TT-BCT).*

3.8. Lệ phí: Không.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (theo mẫu tại Phụ lục 18 kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014).

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Đối với trường hợp Giấy xác nhận hết hạn: Trước thời hạn hết hiệu lực của Giấy xác nhận 30 ngày, tổ chức, cá nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại trong trường hợp tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại như đối với trường hợp cấp mới.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục 18

(Kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐĂNG KÝ CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã (phường).... [1]
thuộc Quận (Huyện)... Tỉnh Cà Mau

.....[2]

Điện thoại (nếu có):

Địa điểm sản xuất.....

Hợp đồng mua bán với cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại số... ngày... tháng... năm...

Đã được cấp lại (hoặc sửa đổi, bổ sung) Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu số.....ngày..... tháng.....năm.....do.... .....[1] cấp (nếu có).

Đơn vị sản xuất đề nghị .....[1] xem xét cấp lại Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu, với lý do cụ thể như sau .....[5]

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường) .....[1] xem xét cấp lại Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công các loại:.....[3]

Quy mô sản xuất.....[4]

Xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ và Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP. Nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

Chủ thể sản xuất

(Ký tên)

Chú thích:

[1]: Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

[2]: Tên tổ chức, cá nhân đăng ký.

[3]: Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

[4]: Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

[5]: Lý do sửa đổi bổ sung

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục 20

(Kèm theo Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

UBND TỈNH(THÀNH PHỐ) **UBND QUẬN(HUYỆN)** **UBND XÃ, PHƯỜNG..**[8]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: GP-……[7]	*.... Ngày ..... tháng..... năm .....*

GIẤY XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO CƠ SỞ CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI
(Cấp lại lần thứ...)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG....[1]

Căn cứ ……[2];

Căn cứ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Căn cứ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

Xét đề nghị tại đơn đề nghị cấp lại giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho các cơ sở có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại ngày.....tháng….năm..... của……[3],

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại

Cho phép……[3]

Điện thoại……;

Địa điểm sản xuất: .....

Được phép sản xuất rượu thủ công các loại để bán cho cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại: .....[4]

Quy mô sản xuất.....[5]

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

……[3] phải thực hiện đúng các quy định của Nghị định số 94/2012/NĐ- CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ, Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có giá trị đến ngày…. tháng … năm…../.

(Chức danh, Họ và tên người ký, chữ ký và có đóng dấu)

Nơi nhận:
-……[3];
-……[6];
- Lưu: VT,…. [8].

Chú thích:

(1): Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

(2): Tên văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp phép.

(3): Tên tổ chức, cá nhân được cấp giấy xác nhận.

(4): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

(5): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

(6) :Tên các tổ chức liên quan.

(7): Ký hiệu viết tắt của xã, phường.

(8): Bộ phận cấp Giấy xác nhận (nếu có).

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn